

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 74/2026/HSST

Ngày: 23 - 04 - 2026.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Tùng.

2/ Bà Trần Thị Mộng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13- Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Minh Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 23/4/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13- Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2026/TLST-HS ngày 02/04/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2026/QĐXXST-HS ngày 09/4/2026 đối với bị cáo:

1/ Lê Thành T, sinh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: ấp L, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Lê Thành T1, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1952. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 06 anh chị em; Vợ: Lê Thị Nhã T2, sinh năm 1995, bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 11/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 27/6/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/11/2025, chuyển tạm giam ngày 22/11/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Hồ Tràm thuộc Trại tạm giam số 01 – Công an Thành phố H (Có mặt)

2/ Nguyễn Tấn P, sinh năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1966 và bà Trần Thị P1, sinh năm 1965 (đã chết). Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 04 anh chị em; Vợ: Huỳnh Thị Ngọc T4, sinh năm 1992.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/11/2025, chuyển tạm giam ngày 22/11/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Hồ Tràm thuộc Trại tạm giam số 01 – Công an Thành phố H (Có mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Châu Anh Q, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Mai Vũ K, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ C, ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người làm chứng: Bà Huỳnh Thị Ngọc T4, sinh năm 1992 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thành T và Nguyễn Tấn P là các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine). Do muốn có tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng nên khoảng 20 giờ ngày 13/11/2025, Nguyễn Tấn P sử dụng số điện thoại 0337746900 gọi cho Lê Thành T theo số 0964137272 để hỏi mua ma túy với giá 1.800.000đồng. T đồng ý và hẹn xuống nhà T tại ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh để lấy ma túy, P đồng ý. Để có ma túy sử dụng mà không phải trả tiền, T đã có hành vi giúp sức cho 01 người đàn ông tên T5 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy, T yêu cầu T5 mang ma túy đến để T bán cho P. Một lúc sau, T5 thông báo cho T biết có 02 gói ma túy (trong đó có 01 gói ma túy lớn và 01 gói ma túy nhỏ) để trên bức tường rào của đường hẻm gần nhà T, gói ma túy lớn dùng để bán còn gói ma túy nhỏ T5 cho T để sử dụng. Trên đường đi đến vị trí mà T5 chỉ, T để lại gói ma túy lớn để bán cho P, còn gói ma túy nhỏ T mang vào nhà cất giấu để sử dụng. Khoảng 30 phút sau, Pháp đi xe ôm đến điểm hẹn gặp và đưa cho T 1.800.000đồng, nhận xong tiền xong Trần chỉ cho P gói ma túy giấu ở trên bức tường rào để Pháp về. Sau khi mua được ma túy, P lấy một ít ma túy ra sử dụng tại nhà ở ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh, số ma túy còn lại Pháp phân ra thành 03 gói nhỏ cất

trong 01 hộp nhựa, bên trong có ghi chữ bông ráy tai cao cấp HELLO giấu vào trong tủ cá nhân ở trong phòng ngủ của Pháp để bán cho người khác kiếm lời. Đến 23 giờ 50 phút ngày 15/11/2025, Công an xã L, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra phát hiện Pháp có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán cho người khác nên đã lập biên bản quả tang và niêm phong tang vật gồm: 03 gói ma túy; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm 01 chai nhựa, có nắp màu vàng, trên nắp có đục 02 lỗ, trong đó có 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu vàng sọc trắng, một lỗ gắn 01 nỏ thủy tinh.

Quá trình điều tra, P khai đã nhiều lần mua ma túy đá của T để bán cho người nghiện. Cơ quan điều tra làm rõ P đã 02 lần bán ma túy cho Châu Anh Q (sinh năm 1992) tại trước đầu hẻm nhà Q tại ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể: lần 1 bán cách ngày bắt quả tang khoảng 02 tháng (không nhớ rõ ngày) với số tiền 500.000đồng và lần 2 bán cách ngày bắt quả tang khoảng 01 tháng (không nhớ rõ ngày) với số tiền 300.000đồng. Bản thân Q khai đã 02 lần mua ma túy của Pháp như trên; ngoài ra ngày 01/11/2025, Q còn mua ma túy của một người đàn ông tên T6 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 200.000đồng trước nhà của Q và đã sử dụng hết.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận đã bán ma túy cho P vào ngày 13/11/2025 với giá 1.800.000đồng và 02 lần trước đó bán cho P để Pháp bán cho Q như nêu trên. Ngoài ra, vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/11/2025, T còn giúp T5 01 lần bán ma túy cho Mai Vũ K (sinh ngày 14/4/1991; nơi thường trú: tổ C, ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh) với giá 200.000đồng, ma túy được cất giấu tại ô gạch thứ ba trên bờ tường trước cửa nhà của T khoảng 5 mét. Ma túy T5 cho T vào ngày 13/11/2025, T đã tự sử dụng hết. Khắc khai nhận đã 01 lần mua ma túy của Trần như trên và đã sử dụng hết.

Tại cơ quan công an, Lê Thành T và Nguyễn Tấn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Qua kiểm tra Nguyễn Tấn P, Lê Thành T, Mai Vũ K, Châu Anh Q đều cho kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số 10316/KL-KTHS-MT ngày 22/11/2025 của Phòng K1 - Công an Thành phố H kết luận:

- Mẫu chất rắn không màu trong suốt (ký hiệu mẫu chất là A1) chứa trong 03 gói nylon được niêm phong trong một phong bì, có hình dấu của Công an xã L-TP H, cùng các chữ ký ghi họ tên: trung tá Nguyễn Thanh H, Nguyễn Tấn P, Đặng Hoàng T7, Huỳnh Thị Ngọc T4, gửi giám định có khối lượng 1,3358gam, là ma túy loại Methamphetamine.

- Mẫu chất màu nâu bám dính bên trong ống thủy tinh uốn cong (ký hiệu mẫu chất là A2) được niêm phong trong một phong bì, có hình dấu của Công an xã L- TP H,

cùng các chữ ký ghi họ tên: trung tá Nguyễn Thanh H, Nguyễn Tấn P, Đặng Hoàng T7, Huỳnh Thị Ngọc T4, gửi giám định có khối lượng 0,0434 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

+ Đối với 03 gói nylon bên trong có chứa ma túy và 01 nỏ thủy tinh bên trong có bám dính chất kết tinh thu giữ của Nguyễn Tấn P. Sau khi giám định được niêm phong lại trong 02 phong bì màu trắng, số vụ 512, KLGD số 10316/1 và 10316/2 cùng ngày 05/12/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H (ma túy sử dụng hết trong giám định, hoàn lại 01 cái nỏ thủy tinh).

+ Đối với 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm 01 chai nhựa có nắp màu vàng, trên nắp có đục 02 lỗ, trong đó 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu vào sọc trắng; 01 hộp nhựa, bên ngoài có ghi chữ bông ráy tai cao cấp HELLO; 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno7 màu vàng (imei 1: 868574063689157, imei 2: 868574063689140) thu giữ của Nguyễn Tấn P, gắn sim số 0337764900 và 0395357957 có số seri: 8984048000938133026; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 ProMax màu vàng (imei 1: 358165604351527, imei 2: 358165604358126) thu giữ của Lê Thành T (sử dụng sim số 0964137272) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12 màu xanh (imei 1: 354813603696145, imei 2: 356766633696147) thu giữ của Mai Vũ K, gắn sim số 0937039352 có số seri: 8401201151544307; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y21S màu xanh (imei 1: 861128056737239, imei 2: 861125056737221) thu giữ của Châu Anh Q, gắn sim số 0865953450, số 0335578875 có số seri: 8984048000923502114 và 8984048000332615289.

Tất cả các vật chứng trên hiện đã chuyển giao Phòng thi hành án dân sự khu vực 13- Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 110/CT-VKSKV13 ngày 30/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13- Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn Tấn P và Lê Thành T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, sau khi xem xét toàn diện các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Thành T từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm 06 tháng tù; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù. Đồng thời truy thu số tiền liên quan đến việc bán ma túy của T là 2.800.000đồng, của P là 800.000đồng.

Về xử lý vật chứng, đề nghị: + Tịch thu tiêu hủy 03 gói nylon bên trong có chứa ma túy và 01 nổ thủy tinh bên trong có bám dính chất kết tinh thu giữ của Nguyễn Tấn P. Sau khi giám định được niêm phong lại trong 02 phong bì màu trắng, số vụ 512, KLGD số 10316/1 và 10316/2 cùng ngày 05/12/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H (ma túy sử dụng hết trong giám định, hoàn lại 01 cái nổ thủy tinh), thu giữ của bị cáo P là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm 01 chai nhựa có nắp màu vàng, trên nắp có đục 02 lỗ, trong đó 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu vào sọc trắng; 01 hộp nhựa, bên ngoài có ghi chữ bông ráy tai cao cấp HELLO thu giữ của bị cáo P, đây là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng và cất giấu ma túy trái pháp luật.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno7 màu vàng thu giữ của Nguyễn Tấn P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 ProMax màu vàng thu giữ của Lê Thành T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12 màu xanh thu giữ của Mai Vũ K và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y21S màu xanh thu giữ của Châu Anh Q, đây là công cụ, phương tiện liên lạc liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo T và bị cáo P không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13- Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: qua xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Thành T và Nguyễn Tấn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Lê Thành T và Nguyễn Tấn P là các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine). Để có ma túy sử dụng mà không phải trả tiền, T đã có hành vi giúp

sức cho 01 người đàn ông tên T5 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 04 lần bán ma túy cho Nguyễn Tấn P và Mai Vũ K, cụ thể lần 01, lần 02: trước ngày bị bắt 01 tháng, T bán ma túy cho P để P bán ma túy cho Q, lần 3: vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 13/11/2025, tại đường H ở ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh, T bán cho P 01 gói ma túy với giá 1.800.000đồng; lần 4: vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/11/2025, T bán cho K 01 lần 01 gói ma túy với giá 200.000đồng trước nhà của T.

Pháp mua ma túy của T đã 02 lần bán cho Châu Anh Q tại trước hẻm nhà của Q tại ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh: lần 1 bán cách ngày bắt quả tang khoảng 02 tháng (không nhớ rõ ngày) với số tiền 500.000đồng và lần 2 bán cách ngày bắt quả tang khoảng 01 tháng (không nhớ rõ ngày) với số tiền 300.000đồng. Ngày 13/11/2025, sau khi mua được ma túy từ T, Pháp đem về nhà sử dụng một ít, ma túy còn trong nỗ thu giữ được 0,0434 gam ma túy M; Cơ quan Công an bắt quả tang thu giữ 03 gói ma túy Pháp cất trong tủ có khối lượng 1,3358 gam Methamphetamine mục đích Pháp tàng trữ để bán cho người khác.

Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với kết quả điều tra trước đây tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lê Thành T và bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về ma túy, hủy hoại sức khỏe của bản thân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân vẫn thực hiện hành vi bán ma túy nhiều lần nhằm mục đích kiếm tiền tiêu xài. Bị cáo T trực tiếp bán ma túy cho P ba lần và cho K một lần, còn bị cáo P mua ma túy của T để bán lại cho Q hai lần và một lần đang cất giấu ma túy với mục đích bán cho các con nghiện nên các bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy từ hai lần trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025. Vì vậy, cần phải có một bản án nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, đánh giá vai trò tham gia của từng bị cáo để có một mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo để nhằm giáo dục các bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên bị cáo T là người có nhân thân xấu, ngày 11/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh

Bà Rịa - Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

[4] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 03 gói nylon bên trong có chứa ma túy và 01 nỏ thủy tinh bên trong có bóm dính chất kết tinh thu giữ của Nguyễn Tấn P. Sau khi giám định được niêm phong lại trong 02 phong bì màu trắng, số vụ 512, KLGD số 10316/1 và 10316/2 cùng ngày 05/12/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H (ma túy sử dụng hết trong giám định, hoàn lại 01 cái nỏ thủy tinh), thu giữ của bị cáo P là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm 01 chai nhựa có nắp màu vàng, trên nắp có đục 02 lỗ, trong đó 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu vào sọc trắng; 01 hộp nhựa, bên ngoài có ghi chữ bông ráy tai cao cấp HELLO thu giữ của bị cáo P, đây là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng và cất giấu ma túy trái pháp luật.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno7 màu vàng thu giữ của Nguyễn Tấn P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 ProMax màu vàng thu giữ của Lê Thành T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12 màu xanh thu giữ của Mai Vũ K và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y21S màu xanh thu giữ của Châu Anh Q, đây là công cụ, phương tiện liên lạc liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội.

- Biện pháp tư pháp: Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền liên quan đến việc bán ma túy của T là 2.800.000đồng, của Pháp là 800.000đồng

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với 0,0434 gam ma túy Methamphetamine Cơ quan Công an thu giữ trong nỏ thủy tinh của bộ D là ma túy của P chưa sử dụng hết. Pháp chưa có tiền án, tiền sự về hành vi liên quan đến ma túy, khối lượng ma túy thu giữ mục đích để sử dụng dưới 0,1 gam. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không xem xét xử lý hình sự đối với bị cáo P về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

Đối với Mai Vũ K, C Q đã có hành vi mua trái phép chất ma túy của T và Pháp. Trong vụ án này, K và Q đều khai đã sử dụng hết số ma túy đã mua nên chưa có căn cứ để xác định K và Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025. Qua xác minh, K và Q không phải đang

cai nghiện bắt buộc, không thuộc diện đang quản lý sau cai. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý hình sự mà đã chuyển hồ sơ qua áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 14 tháng theo Quyết định số 202/2025/QĐ-TA và số 208/2025/QĐ-TA ngày 18/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 13- Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với người đàn ông tên T5 bán ma túy cho T và người đàn ông tên T6 bán ma túy cho Q (đều chưa rõ nhân thân lai lịch), cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thành T và bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025:

Xử phạt: Lê Thành T 08 (T) năm 06 (S) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2025.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025:

Xử phạt: Nguyễn Tấn P 07 (Bảy) năm 06 (S) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2025.

- Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025: Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền liên quan đến việc bán ma túy của Lê Thành T là 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm ngàn đồng), của Nguyễn Tấn P là 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025:

+ Tịch thu tiêu hủy 03 gói nylon bên trong có chứa ma túy và 01 nỏ thủy tinh bên trong có bám dính chất kết tinh thu giữ của Nguyễn Tấn P. Sau khi giám định được niêm phong lại trong 02 phong bì màu trắng, số vụ 512, KLGD số 10316/1 và 10316/2 cùng ngày 05/12/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H (ma túy sử dụng hết trong giám định, hoàn lại 01 cái nỏ thủy tinh), thu giữ của bị cáo P là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm 01 chai nhựa có nắp màu vàng, trên nắp có đục 02 lỗ, trong đó 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu vào sọc trắng; 01 hộp nhựa, bên ngoài có ghi chữ bông rây tai cao cấp HELLO thu giữ

của bị cáo P, đây là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng và cất giấu ma túy trái pháp luật.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno7 màu vàng thu giữ của Nguyễn Tấn P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 ProMax màu vàng thu giữ của Lê Thành T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12 màu xanh thu giữ của Mai Vũ K và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y21S màu xanh thu giữ của Châu Anh Q, đây là công cụ, phương tiện liên lạc liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội.

(Vật chứng trên hiện do Phòng thi hành án dân sự khu vực 13- Thành phố Hồ Chí Minh quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 85/BB-PTHADS(13) ngày 03/4/2026).

- Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Thành T và bị cáo Nguyễn Tấn P2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 23/4/2026, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị bản án lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu xét xử phúc thẩm (Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp là 30 ngày). Đối với người vắng mặt thì thời hạn này tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND KV13-TP.HCM;
- CA TP.HCM;
- Phòng THADS KV13-TP.HCM;
- Phòng PC 10 Công an TP.HCM;
- Phòng PV 06 Công an TP.HCM;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phan Thu Phương

